

Số: 3411/KH-STP

Điện Biên, ngày 16 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 4798/KH-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 7063/KH-UBND ngày 11/8/2026 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Điện Biên về thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh năm 2026; tiếp theo Kế hoạch số 3410/KH-STP ngày 16/9/2026 về triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Tư pháp; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Sở Tư pháp; cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch số 4798/KH-UBND, Kế hoạch số 7063/KH-UBND và Kế hoạch số 3410/KH-STP bảo đảm rõ sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm của các phòng, đơn vị.

- Đổi mới phương thức giải quyết thủ tục hành chính, từng bước thực hiện hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính, góp phần giảm thời gian, chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ.

- Phát huy vai trò của ngành Tư pháp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; trợ giúp pháp lý (TGPL), nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, người thuộc nhóm yếu thế và người dân tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, công chức tham mưu công tác PBGDPL, hòa giải viên ở cơ sở và các lực lượng tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật tại cơ sở.

- Nâng cao năng lực, kỹ năng nghề nghiệp của đội ngũ người thực hiện TGPL trên địa bàn tỉnh; kiến thức kỹ năng phối hợp, thông tin về TGPL cho đội

ngũ cán bộ cấp thôn/bản, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ, nhóm, người có uy tín và các đối tượng có liên quan.

- Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ TGPL có chất lượng cho các xã, thôn, bản, người dân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, trong đó ưu tiên hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; đảm bảo 100% người thuộc diện được TGPL được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí khi có yêu cầu, góp phần từng bước xóa nghèo về pháp luật.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, hoạt động bồi thường nhà nước cho người dân, tập trung, ưu tiên người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nhóm dễ bị tổn thương, người dân tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn...

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 – 2035 (Chương trình) và các nhiệm vụ được giao của Sở; bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm, thời gian hoàn thành và kinh phí thực hiện; tăng cường phối hợp với các sở, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình triển khai.

- Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, đúng quy định; từng bước thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính, lấy người dân và tổ chức làm trung tâm, bảo đảm thuận tiện, công khai, minh bạch và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Nội dung tuyên truyền, tập huấn, truyền thông phải thiết thực, chính xác, dễ hiểu, dễ tiếp cận, phù hợp với đặc điểm địa bàn và đối tượng thụ hưởng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số và các sản phẩm truyền thông trực quan.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ gắn với dự toán được giao, bảo đảm đúng nội dung, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức; quản lý, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả, công khai và đúng quy định.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, ý thức tự giác chấp hành pháp luật và khả năng tiếp cận pháp luật, thụ hưởng các dịch vụ TGPL, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, hoạt động bồi thường nhà nước, hòa giải ở cơ sở và hỗ trợ pháp lý cho người dân; tăng cường PBGDPL, giải quyết các mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư tập trung, ưu tiên cho đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo và đối tượng yếu thế, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, giảm

nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu năm 2026

- 100% phòng, đơn vị thuộc Sở có liên quan được quán triệt nhiệm vụ và phối hợp triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Từng bước triển khai việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp không phụ thuộc địa giới hành chính theo quy định; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong tiếp cận và thực hiện dịch vụ công.

- Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật và công chức thực hiện công tác PBGDPL.

- Tổ chức 01 Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên ở cơ sở tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tổ chức 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức về TGPL và 06 đợt truyền thông pháp luật về TGPL tại cơ sở theo kế hoạch, dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

- Tổ chức 01 hoạt động truyền thông, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng các quy định, chính sách về biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm và hoạt động bồi thường nhà nước cho người dân tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện đầy đủ chế độ theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai, kết quả thực hiện và giải ngân kinh phí theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai

1.1. Nội dung:

- Quán triệt, triển khai Kế hoạch số 4798/KH-UBND, Kế hoạch số 7063/KH-UBND, Kế hoạch này và các văn bản hướng dẫn triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Rà soát các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tư pháp, chủ động lồng ghép với chương trình công tác năm 2026 và các năm tiếp theo; gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị với tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

- Tăng cường phối hợp liên ngành và phối hợp với UBND các xã, phường trong lựa chọn đối tượng, địa bàn, tổ chức hoạt động và theo dõi kết quả thực hiện.

1.2. Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, Phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp, Trung tâm TGPL nhà nước và Đấu giá tài sản, các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2. Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

2.1. Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL

- Nội dung, sản phẩm: Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng PBGDPL; kỹ năng lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp; kỹ năng truyền thông, giải thích pháp luật và ứng dụng công nghệ số trong công tác PBGDPL (*dự kiến 06 xã: Tuần Giáo, Mường Ảng, Na Sang, Thanh Nưa, Thanh An; Tủa Thàng*).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị thuộc Sở; UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2.2. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Nội dung, sản phẩm: Tổ chức 01 Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên ở cơ sở tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*dự kiến 06 xã: Tuần Giáo, Mường Ảng, Na Sang, Thanh Nưa, Thanh An, Tủa Thàng*).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2.3. Tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ TGPL

a) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức về TGPL

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực, kiến thức pháp luật về TGPL, kỹ năng phối hợp giải thích, thông tin và giới thiệu nhu cầu TGPL của người dân.

- Nội dung, sản phẩm: Tổ chức 03 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kiến thức TGPL theo địa bàn phù hợp cho cán bộ thôn, bản; đại diện cộng đồng; lãnh đạo tổ, nhóm; cán bộ các chi hội, đoàn thể; cộng tác viên giảm nghèo; người có uy tín và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL nhà nước và Đấu giá tài sản.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

b) Truyền thông pháp luật về TGPL tại cơ sở

- Mục tiêu: Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật và thụ hưởng dịch vụ TGPL cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, người nghèo, người thuộc nhóm yếu thế và người dân sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Nội dung, sản phẩm: Tổ chức 06 đợt truyền thông pháp luật về TGPL tại cơ sở, giúp người dân nhận biết quyền được TGPL, điều kiện, phạm vi, trình tự và địa chỉ tiếp cận dịch vụ TGPL khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm TGPL nhà nước và Đầu giá tài sản.
- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2.4. Tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ đăng ký biện pháp bảo đảm và hoạt động bồi thường nhà nước

- Nội dung, sản phẩm: Tổ chức 01 hoạt động tuyên truyền về đăng ký biện pháp bảo đảm và hoạt động bồi thường nhà nước cho ít nhất 06 thôn, bản trên địa bàn (Dự kiến thực hiện tại xã Mường Nhé; ưu tiên nhóm thôn, bản đặc biệt khó khăn, vùng nông thôn).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - Quý IV năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2.5. Đẩy mạnh truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

a) Nội dung

- Tăng cường đăng tải, chia sẻ tin, bài, tài liệu, sản phẩm truyền thông pháp luật; khai thác hiệu quả Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các nền tảng số phù hợp.

- Lồng ghép nội dung về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, quyền tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở, TGPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong các hoạt động truyền thông của ngành Tư pháp.

- Ưu tiên các sản phẩm số ngắn gọn, trực quan như Infographic, hỏi - đáp, tình huống pháp luật và tài liệu điện tử; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật; Trung tâm TGPL nhà nước và Đấu giá tài sản theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 10/12/2026.

2.6. Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện

a) Nội dung

- Theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn hoặc báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo đối với các khó khăn, vướng mắc phát sinh.
- Tổng hợp tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm; tình hình phân bổ, sử dụng và giải ngân kinh phí; những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất.
- Thực hiện báo cáo tiến độ thực hiện hằng tháng theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền; báo cáo quý, năm và báo cáo đột xuất theo Kế hoạch số 7063/KH-UBND, Kế hoạch số 4798/KH-UBND và hướng dẫn của cơ quan thường trực Chương trình.

b) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật, Trung tâm TGPL nhà nước và Đấu giá tài sản, phòng Hành chính tư pháp và Bộ trợ tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Theo thời hạn báo cáo định kỳ và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính

3.1. Rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính

- Nội dung: Rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở; kịp thời đề xuất cắt giảm thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết theo quy định.
- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Duy trì, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Nội dung: Duy trì, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, khai thác và sử dụng lại dữ liệu theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính

- Nội dung: Triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức, nhất là người dân ở khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

3.4. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến

- Nội dung: Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ công chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương thực hiện Chương trình cấp cho Sở Tư pháp và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Phổ biến, giáo dục và Theo dõi thi hành pháp luật

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; trực tiếp tổ chức các nhiệm vụ về PBGDPL, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hòa giải ở cơ sở theo dự toán được giao.

- Phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện các thủ tục tài chính, lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ (nếu có), lập hồ sơ thanh toán, quyết toán; bảo đảm tiến độ giải ngân và đúng quy định.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tiến độ, kết quả và tình hình sử dụng kinh phí về Văn phòng Sở để tổng hợp.

2. Trung tâm TGPL nhà nước và Đấu giá tài sản

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; lựa chọn địa bàn, đối tượng bảo đảm đúng mục tiêu, ưu tiên của Chương trình.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết đối với nhiệm vụ TGPL theo nguồn kinh phí được giao; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng quy định.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tiến độ, kết quả và tình hình sử dụng kinh phí về Văn phòng Sở để tổng hợp.

3. Phòng Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; lựa chọn địa bàn, đối tượng bảo đảm đúng mục tiêu, ưu tiên của Chương trình.

- Phối hợp với Văn phòng Sở thực hiện các thủ tục tài chính, lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ (nếu có), lập hồ sơ thanh toán, quyết toán; bảo đảm tiến độ giải ngân và đúng quy định.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tiến độ, kết quả và tình hình sử dụng kinh phí về Văn phòng Sở để tổng hợp.

4. Văn phòng Sở

- Chủ trì tham mưu triển khai nhiệm vụ về đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp theo phân công.

- Phối hợp bảo đảm các điều kiện tổ chức hội nghị tập huấn, truyền thông và các hoạt động theo Kế hoạch; hướng dẫn thực hiện thủ tục tài chính, kế toán, thanh toán, quyết toán theo quy định.

- Theo dõi tình hình sử dụng, giải ngân kinh phí; phối hợp cung cấp số liệu phục vụ báo cáo định kỳ, đột xuất.

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách TGPL đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng có liên quan thuộc Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp theo quy định.

- Tổng hợp kết quả thực hiện của các phòng, đơn vị; tham mưu cho Lãnh đạo Sở báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu, phối hợp triển khai các nội dung có liên quan hằng năm trong giai đoạn 2026 - 2030; cung cấp thông tin, tài liệu và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu.

6. Đề nghị UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp lựa chọn, cử đứng đầu đối tượng tham dự các hội nghị tập huấn chuyên môn; hỗ trợ tổ chức các hoạt động tại cơ sở; tạo điều kiện để người dân, hòa giải viên, cán bộ thôn, bản, người có uy tín và các nhóm đối tượng ưu tiên tiếp cận, thụ hưởng các hoạt động của Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Tư pháp triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở Tư pháp;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, PBGD&TDTHPL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Xuân Toán